

Số: /2025/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý
nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số /TTr-SDTTG ngày tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2025 và thay thế Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Cục KTVBQPPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Ban Đảng Tỉnh ủy,
- Các tổ chức đoàn thể Chính trị - XH tỉnh;
- Các ngành: Công An tỉnh, Bộ CHQS tỉnh, Bộ CH BĐBP tỉnh, Báo và Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, ĐV;
- Lưu: VT, NC(....).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Tiến Thiệu

DỰ THẢO

QUY CHẾ

**Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về
tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**
(Kèm theo Quyết định số: /2025 /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, hình thức, trách nhiệm, mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Các sở, ban, ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, tổ chức liên quan (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị).
- b) Cán bộ, công chức và các cá nhân liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác phối hợp quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ đã được pháp luật quy định hoặc được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp, ủy quyền.

2. Trong công tác phối hợp giải quyết các đề nghị của tổ chức, cá nhân về tín ngưỡng, tôn giáo phải đảm bảo theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; đảm bảo yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, chế độ bảo mật về hồ sơ tài liệu và các thông tin có liên quan.

3. Trong quá trình phối hợp cần xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp để quy định cụ thể trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị tránh chồng chéo, trùng lặp với những nội dung khác. Đối với những vấn đề còn ý kiến khác nhau hoặc vượt quá thẩm quyền phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Trường hợp các quy định khác có liên quan không quy định cụ thể trong Quy chế này thì thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Các nội dung phối hợp

1. Xây dựng văn bản quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

2. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.
3. Quản lý về hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo; quản lý cơ sở tín ngưỡng.
4. Giải quyết hồ sơ giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (sau đây gọi tắt là cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo).
5. Cho ý kiến về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình; giải quyết hồ sơ cấp giấy phép xây dựng công trình tín ngưỡng, tôn giáo.
6. Quản lý các hoạt động y tế, giáo dục, bảo trợ xã hội, từ thiện, nhân đạo, dạy nghề của cá nhân, tổ chức tôn giáo.
7. Quản lý hoạt động tôn giáo có yếu tố nước ngoài.
8. Giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.
9. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo và các nội dung liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Cung cấp, trao đổi thông tin, khai thác thông tin liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo phạm vi địa bàn, chức năng quản lý ngành, lĩnh vực hoặc theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp đề xuất.
2. Đề xuất, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, văn bản liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.
3. Tổ chức các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất.
4. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, sơ kết, tổng kết, mở các lớp tập huấn, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản pháp luật có liên quan.
5. Thanh tra, kiểm tra đối với các hoạt động, vấn đề liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.
6. Phát hiện, xử lý vi phạm đối với các hành vi vi phạm theo thẩm quyền hoặc báo cáo các cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

Điều 5. Phối hợp trong xây dựng văn bản quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Chủ trì đề xuất, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định, quy hoạch, kế hoạch, các đề án, dự án, chương trình và các văn bản quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và các quy định pháp luật khác liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, đề xuất Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo tỉnh hoặc giải quyết những vấn đề phát sinh trong quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

c) Là cơ quan đầu mối liên hệ giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với các cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

2. Các cơ quan, đơn vị liên quan

a) Căn cứ chức năng quản lý ngành, lĩnh vực, phạm vi quản lý, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quản lý nhà nước liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo; chủ động rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch có nội dung liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo còn chồng chéo, không phù hợp với quy định của pháp luật hoặc không phù hợp với thực tiễn để kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới cho phù hợp quy định của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và các quy định pháp luật khác liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo để tham mưu, đề xuất Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết kịp thời nhu cầu chính đáng, hợp pháp của các tổ chức, cá nhân về hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, đảm bảo khách quan, công tâm, không phân biệt đối xử giữa các tổ chức, cá nhân, cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo.

Điều 6. Phối hợp trong tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Chủ trì tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kiến thức tín ngưỡng, tôn giáo, nghiệp vụ quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo ở cấp xã và các ban, ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở.

b) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt về chủ trương, chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo cho cán bộ, công chức, viên chức; thành viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân; thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng, các chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

2. Các cơ quan, đơn vị liên quan

a) Phối hợp cử người có trình độ, năng lực, am hiểu về ngành, lĩnh vực phụ trách làm báo cáo viên tại các hội nghị tuyên truyền phổ biến pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo khi Sở Dân tộc và Tôn giáo tổ chức; cử cán bộ, công chức tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng đúng, đủ thành phần, đảm bảo thời gian theo quy định.

b) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; đến thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng, các chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo và các tầng lớp nhân dân thuộc phạm vi, địa bàn quản lý.

Điều 7. Phối hợp trong quản lý hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo; quản lý các cơ sở tín ngưỡng

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo; quản lý các cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều này; tham mưu giải quyết các thủ tục hành chính về tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xem xét, giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo của các cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo và các cá nhân, tổ chức liên quan trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; giải quyết các thủ tục hành chính về tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Dân tộc và Tôn giáo.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, vận động, giải quyết các vấn đề phát sinh, bức xúc, nổi cộm liên quan đến hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Hướng dẫn, chỉ đạo việc công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh là các chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo; thực hiện bầu, cử người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng; đăng ký hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định.

d) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan thống kê, phân loại các cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trên địa bàn tỉnh để phục vụ công tác quản lý theo quy định.

2. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý cơ sở tín ngưỡng là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc đã được Ủy ban nhân dân tỉnh đưa vào danh mục kiểm kê di tích.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Quản lý, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về tổ chức, quản lý lễ hội tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh;

- Hướng dẫn, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hiện nếp sống văn minh tại các cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo; các hoạt động văn hóa, văn nghệ của các cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo; quản lý, tiếp nhận hồ sơ thông báo quảng cáo liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu ban hành văn bản quản lý nhà nước; hướng dẫn, kiểm tra việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đức, dâng cúng, tài trợ tại các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo và hoạt động lễ hội tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Công an tỉnh

a) Đảm bảo an ninh, trật tự hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo; tham mưu giải quyết các vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo, ngăn chặn các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, lễ hội tín ngưỡng để vi phạm pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo; kịp thời thông tin các vấn đề có liên quan; báo cáo, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các vụ việc phức tạp phát sinh trên địa bàn tỉnh.

c) Thường xuyên trao đổi thông tin về tình hình an ninh, trật tự liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo với Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan liên quan để phối hợp giải quyết theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

d) Hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác quản lý cư trú đối với các chức sắc, chức việc, nhà tu hành; việc quản lý và sử dụng con dấu của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo theo quy định của pháp luật.

5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

a) Có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các trường hợp đất đai, xây dựng các công trình tín ngưỡng, tôn giáo tại các khu vực có liên quan đến lĩnh vực quốc phòng, khi các cơ quan, đơn vị có yêu cầu phối hợp; chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức truyền truyền, phổ biến, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ các tôn giáo.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, vận động Nhân dân khu vực biên giới chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp

luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia.

c) Triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh và kịp thời phát hiện các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo vi phạm pháp luật ở khu vực biên giới; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho chính quyền địa phương đấu tranh ngăn chặn, xử lý hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

6. Ủy ban nhân dân xã, phường (gọi chung là cấp xã)

a) Căn cứ các quy định pháp luật, các quyết định, chỉ thị, kế hoạch, đề án, các văn bản chỉ đạo, điều hành quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo của Ủy ban nhân dân tỉnh và tình hình thực tế tại cơ sở xây dựng kế hoạch, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước và giải quyết các thủ tục hành chính về tín ngưỡng, tôn giáo trên phạm vi địa bàn quản lý.

b) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện bầu, cử người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng; đăng ký và quản lý hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên phạm vi địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

c) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện nếp sống văn minh tại cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn; theo dõi việc quản lý, sử dụng các nguồn thu từ tổ chức lễ hội tín ngưỡng thuộc thẩm quyền theo quy định.

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn đại diện cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo có phương thức nhận và quản lý, sử dụng các nguồn công đức được công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng mục đích, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

đ) Quản lý các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, có các biện pháp xử lý, ngăn chặn kịp thời không để xảy ra các vụ việc liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo trái quy định pháp luật trên phạm vi địa bàn quản lý; kịp thời đề xuất, kiến nghị, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan cấp trên những vấn đề vượt thẩm quyền, phạm vi quản lý.

Điều 8. Phối hợp trong công tác giải quyết hồ sơ giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh công tác quản lý nhà nước về đất đai liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu giải quyết việc giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất; chuyển đổi mục đích sử dụng đất cho cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo; đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn trong việc giao đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về đất đai đối với các cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo theo quy định của pháp luật.

c) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo giai đoạn và từng năm cho mục đích tín ngưỡng, tôn giáo trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Xác nhận tư cách pháp nhân đối với các tổ chức tôn giáo trên địa bàn tỉnh để Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết vấn đề đất đai cho các tổ chức tôn giáo theo đúng quy định của pháp luật.

3. Sở Xây dựng

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc giải quyết hoặc tham mưu cho cấp có thẩm quyền quyết định việc giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo phù hợp với quy hoạch xây dựng công trình tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tham mưu đề xuất giải quyết việc giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc đã được Ủy ban nhân dân tỉnh đưa vào danh mục kiểm kê di tích.

5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Quản lý đúng quy định về diện tích đất vào mục đích quốc phòng, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan về quản lý đất đai liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo tại các khu vực có liên quan đến lĩnh vực quốc phòng.

6. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Xây dựng kế hoạch, rà soát nhu cầu sử dụng đất tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi địa bàn quản lý; tham mưu cho cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sử dụng đất tín ngưỡng, tôn giáo đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của tổ chức, cá nhân về tín ngưỡng, tôn giáo.

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo trên phạm vi địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

c) Quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất đai của các cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về đất đai; ngăn chặn và xử lý các trường hợp chuyển nhượng, hiến, tặng đất đai để sử dụng vào hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo và xây dựng cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật.

Điều 9. Phối hợp cho ý kiến về sự cần thiết và quy mô công trình, giải quyết hồ sơ cấp giấy phép xây dựng công trình tín ngưỡng, tôn giáo

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xem xét, có ý kiến bằng văn bản về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình tôn giáo và các vấn đề khác có liên quan đến xây dựng công trình tín ngưỡng, tôn giáo theo đúng quy định của pháp luật.

Trong trường hợp cần thiết, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xin ý kiến của các cơ quan có thẩm quyền thống nhất trước khi có ý kiến bằng văn bản về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình tôn giáo.

b) Có ý kiến về chủ trương cải tạo, nâng cấp, xây mới, di dời cơ sở tín ngưỡng, công trình phụ trợ thuộc cơ sở tín ngưỡng không phải là di sản văn hóa thuộc thẩm quyền cấp phép xây dựng của Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tham mưu đề xuất cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương cải tạo, nâng cấp, xây mới, tu bổ, di dời,... các công trình tín ngưỡng, tôn giáo là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc đã được Ủy ban nhân dân tỉnh đưa vào danh mục kiểm kê di tích.

3. Sở Xây dựng

a) Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan, đơn vị liên quan có ý kiến về quy hoạch xây dựng, quy mô, diện tích xây dựng công trình tôn giáo và các công trình khác có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.

b) Hướng dẫn lập hồ sơ thiết kế, thẩm định, phê duyệt và cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình tôn giáo theo quy định của pháp luật; xử lý những công trình tôn giáo đã cấp phép xây dựng nhưng xây dựng sai giấy phép và sai quy định của pháp luật.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Hướng dẫn, cấp giấy phép xây dựng công trình tín ngưỡng, công trình phụ trợ thuộc cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trên phạm vi địa bàn quản lý theo thẩm quyền và quy định pháp của luật (trừ các công trình phụ trợ của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo đã được xếp hạng di tích); thông báo cho Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan, đơn vị liên quan ngay sau khi cấp giấy phép xây dựng.

b) Quản lý và xử lý những trường hợp xây dựng, coi nói, sửa chữa công trình tín ngưỡng, công trình phụ trợ thuộc cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trái pháp luật và những công trình đã cấp phép xây dựng nhưng xây dựng sai giấy phép và sai quy định của pháp luật; xử lý các công trình xây dựng trái pháp luật mang danh cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trên địa bàn phạm vi quản lý theo thẩm quyền.

Điều 10. Phối hợp trong quản lý hoạt động y tế, giáo dục, bảo trợ xã hội, từ thiện, nhân đạo, dạy nghề của cá nhân, tổ chức tôn giáo

1. Các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, chỉ đạo, giải quyết đề nghị của cá nhân, tổ chức tôn giáo tham gia các hoạt động y tế, giáo dục, bảo trợ xã hội, từ thiện, nhân đạo, dạy nghề theo quy định của pháp luật, cụ thể như sau:

a) Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu quản lý các hoạt động y tế có liên quan đến cá nhân, tổ chức tôn giáo; chủ trì tiếp nhận, phối hợp xem xét giải quyết hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết các đề nghị của cá nhân, tổ chức tôn giáo khi tham gia các hoạt động y tế, mở phòng khám, chữa bệnh và tổ chức các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo quy định của pháp luật.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu quản lý, chỉ đạo các hoạt động giáo dục có liên quan đến cá nhân, tổ chức tôn giáo; chủ trì tiếp nhận, phối hợp xem xét giải quyết hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết các đề nghị của cá nhân, tổ chức tôn giáo khi tham gia các hoạt động giáo dục, dạy nghề, việc tổ chức đào tạo tại các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông ngoài công lập có liên quan đến tôn giáo theo quy định của pháp luật.

c) Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu quản lý các hoạt động của ngành Nội vụ có liên quan đến cá nhân, tổ chức tôn giáo; chủ trì tiếp nhận, phối hợp xem xét giải quyết hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết các đề nghị của cá nhân, tổ chức tôn giáo khi tham gia các hoạt động bảo trợ xã hội, từ thiện, nhân đạo, theo quy định của pháp luật.

d) Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thông báo kết quả giải quyết hồ sơ tham gia hoạt động nêu trên của tổ chức, cá nhân tôn giáo trên địa bàn tỉnh với Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan cấp trên theo quy định.

2. Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có ý kiến về các kiến nghị, đề nghị của cá nhân, tổ chức tôn giáo có nhu cầu hoạt động y tế, giáo dục, bảo trợ xã hội, từ thiện, nhân đạo, dạy nghề với các cơ quan, đơn vị để xem xét, giải quyết hoặc tham mưu cho cấp có thẩm quyền giải quyết.

b) Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan cấp trên về kết quả giải quyết hồ sơ tham gia hoạt động của cá nhân, tổ chức tôn giáo trên địa bàn tỉnh quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 11. Phối hợp trong quản lý hoạt động tôn giáo có yếu tố nước ngoài

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết những nội dung thuộc thẩm quyền về hoạt động tôn giáo có yếu tố nước ngoài theo quy định của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thống kê số lượng người nước ngoài là tín đồ các tôn giáo đang sinh sống, làm việc hợp pháp trên địa bàn tỉnh, hướng dẫn, tạo điều kiện cho người nước ngoài là tín đồ các tôn giáo được sinh hoạt, hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin nội dung liên quan về hoạt động có yếu tố nước ngoài theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo ở trung ương.

2. Sở Ngoại vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chương trình hoạt động đối ngoại về tôn giáo, quản lý các hoạt động của các tổ chức, cá nhân tôn giáo từ nước ngoài vào hoạt động trên địa bàn tỉnh, nhất là các hoạt động tài trợ, bảo trợ, nhân đạo, từ thiện theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Phối hợp trong giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo

1. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm kịp thời giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền quản lý ngành, lĩnh vực, phạm vi quản lý có liên quan đến hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, kịp thời thông tin cho Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan, đơn vị liên quan. Trong trường hợp nội dung kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo phức tạp, cơ quan, đơn vị thụ lý giải quyết chủ động đề nghị Thanh tra tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp xem xét giải quyết.

2. Các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm thường xuyên cung cấp, trao đổi thông tin, phối hợp chặt chẽ, đảm bảo chính xác, thống nhất, khách quan và kịp thời khi giải quyết các vụ việc, tránh việc từng cơ quan, đơn vị chỉ đạo, xử lý, giải quyết vụ việc theo hướng khác nhau, dẫn đến vụ việc trở thành phức tạp, kéo dài khó giải quyết.

Điều 13. Phối hợp trong thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo và các nội dung liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo

1. Công tác thanh tra

Theo chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực, phạm vi quản lý, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch thanh tra hàng năm, trong trường hợp cần thiết đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp cử thành viên tham gia theo quy định.

2. Kiểm tra định kỳ

a) Sở Dân tộc và Tôn giáo

Hằng năm hoặc từng giai đoạn chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành trong việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và các quy định khác về quản lý đất đai, xây dựng, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường, y tế, giáo dục, bảo trợ xã hội, từ thiện, nhân đạo, dạy nghề, quản lý di tích liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo tại các cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo và Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Hằng năm hoặc từng giai đoạn chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành trong việc tổ chức các lễ hội tín ngưỡng trong các di tích là cơ sở tín ngưỡng và các sự kiện liên quan đến tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh.

c) Trong quá trình kiểm tra, nếu phát hiện dấu hiệu vi phạm, đoàn kiểm tra liên ngành có văn bản đề nghị cơ quan, đơn vị liên quan xử lý theo thẩm quyền.

3. Kiểm tra đột xuất, xử lý vi phạm

Việc kiểm tra đột xuất, xử lý vi phạm phải được tiến hành công khai, minh bạch, đảm bảo không chồng chéo; các trường hợp vi phạm pháp luật phải được xử lý đúng, trúng, kịp thời theo quy định. Trong trường hợp phát sinh các vụ việc vi phạm pháp luật cần có sự phối hợp kiểm tra, xử lý, căn cứ nội dung vi phạm, theo chức năng quản lý ngành, lĩnh vực, phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị nào thì cơ quan, đơn vị đó thụ lý giải quyết và chủ trì kiểm tra, đồng thời thống nhất phương án hướng dẫn giải quyết hoặc xử lý vi phạm theo quy định, đảm bảo ổn định tình hình.

Điều 14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

1. Tham gia tuyên truyền, vận động chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ, người theo tín ngưỡng, tôn giáo, các tổ chức tôn giáo và Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; tập hợp đồng bào theo tín ngưỡng, tôn giáo và đồng bào không theo tín ngưỡng, tôn giáo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chung sức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; xây dựng và chăm lo đội ngũ người có uy tín là chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo.

2. Phản ánh kịp thời ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị của Nhân dân về các vấn đề có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; phối hợp với chính quyền trong việc giải quyết các vấn đề về tín ngưỡng, tôn giáo.

3. Tham gia xây dựng, giám sát và phản biện xã hội việc thực hiện chính sách pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; phối hợp, hỗ trợ và khuyến khích các tôn giáo tích cực tham gia, vận động, tuyên truyền thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh; nâng cao ý thức, trách nhiệm của mỗi tín đồ tôn giáo, người theo tín

ngưỡng trong việc giữ gìn, bảo vệ, phát huy những giá trị đạo đức, văn hóa trong xã hội.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này. Định kỳ trước ngày 15/12 hằng năm báo cáo kết quả thực hiện các quy định của Quy chế về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Dân tộc và Tôn giáo) để theo dõi, quản lý.

Điều 16. Giao Sở Dân tộc và Tôn giáo hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Quy chế này; tổng hợp báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30/12 hằng năm.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Quy chế này, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan kịp thời phản ánh về Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp, đề xuất phương án giải quyết và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Tiến Thiệu